

Câu hỏi trắc nghiệm Kinh tế Công cộng

1. Nền kinh tế hỗn hợp là nền kinh tế có sự điều tiết của cả 2 bàn tay vô hình của thị trường và hữu hình của chính phủ, nhưng bàn tay của chính phủ mạnh hơn.
 - + Sai vì sự điều tiết của chính phủ trong các nền kinh tế khác nhau sẽ khác nhau, mức độ điều tiết khác nhau.
2. Vì KVCC là khu vực của chính phủ nên chính phủ cần có những chính sách ưu đãi cho khu vực này để cạnh tranh thắng thế KVTN
 - + Sai vì chính phủ hỗ trợ KVTN, không cạnh tranh với KVTN
3. Trong điều kiện nền kinh tế ko ổn định thì phân bổ nguồn lực theo cơ chế thị trường ko đảm bảo đạt được hiệu quả Pareto
 - + Đúng vì theo định lý cơ bản của kinh tế học phúc lợi. Định lý chỉ đúng trong nền kinh tế ổn định.
4. Chính sách ưu đãi tín dụng cho các doanh nghiệp tư nhân đang thua lỗ để duy trì công ăn việc làm cho người lao động là một chính sách tương hợp với cơ chế thị trường
 - + Sai vì chính sách trợ cấp cho các DN
5. Bản thân chính phủ cũng là một nguy cơ đe dọa cạnh tranh và sở hữu tư nhân
 - + Sai vì chính phủ có vai trò điều tiết nền kinh tế vĩ mô
6. Một phân bổ nguồn lực đạt hiệu quả Pareto luôn hoàn thiện hơn một phân bổ khác chưa hiệu quả
 - + Sai vì phân bổ hiệu quả chưa chắc đã hơn cách phân bổ khác chưa hiệu quả
7. Chương trình “Tắm lòng vàng” giúp đỡ người nghèo gặp hoàn cảnh khó khăn là một hoàn thiện Pareto
 - + Đúng vì “Ít nhất 1 người được lợi hơn, nhưng những người khác không bị thiệt”
8. Câu “Nạn dịch SARS đã làm lượng khách du lịch đến nhiều nước châu Á trong năm 2003 giảm mạnh” là một nhận định thực chứng.
 - + Đúng vì quan sát thực tế
9. Khi trả lời sản xuất cái gì trong KVCC, chính phủ chỉ dựa vào những quyết định chủ quan của mình chứ ko căn cứ và quy luật Cung-Cầu.
 - + Sai vì căn cứ vào nhu cầu XH và Cung cầu TT
10. Nguyên tắc hỗ trợ yêu cầu chính phủ can thiệp vào nền kinh tế khi đảm bảo chắc chắn rằng sự can thiệp đó hiệu quả hơn so với sự điều tiết của thị trường
 - + Đúng vì chính phủ hỗ trợ kinh tế tư nhân phải tốt hơn.
11. Vì độc quyền gây tổn thất PLXH nên chính phủ cần có những chính sách xoá bỏ độc quyền
 - + Sai vì độc quyền tự nhiên không xóa bỏ được
12. Việc định giá bằng chi phí trung bình sẽ khiến lợi nhuận siêu ngạch của thị trường độc quyền tự nhiên bằng 0
 - + Đúng vì giá bằng chi phí trung bình ($P_c=AC$)
13. Ngoại ứng gây ra tổn thất PLXH là vì doanh nghiệp gây ra ngoại ứng đã sản xuất mức sản lượng mà tại đó lợi ích xã hội biên nhỏ hơn chi phí xã hội biên

- + Sai vì có 2 loại ngoại ứng
- 14. Giải pháp trợ cấp ngoại ứng tích cực sẽ ko hiệu quả nếu số tiền chính phủ phải chi ra để trợ cấp lớn hơn tổn thất PLXH tiết kiệm được
- + Sai vì xét ở góc độ XH: Trợ cấp --> XH không mất tiền, khắc phục tổn thất nên làm
- 15. Đã là HHCC thì ko thể cung cấp cá nhân
- + Sai vì HHCC có tính loại trừ vẫn có thể cung cấp được.
- 16. Mọi HHCC đều tạo ra ngoại ứng tích cực
- + Đúng vì làm cho 1 người lợi--> tạo ra ngoại ứng tích cực
- 17. Định suất đồng đều khắc phục được hiện tượng tiêu dùng quá mức một HHCC, vì thế đây là một giải pháp hiệu quả
- + Sai vì lượng tiêu dùng XH = Lượng tiêu dùng hiệu quả
 Vẫn gây ra tổn thất XH (Vì lượng tiêu dùng mỗi người khác nhau)
- 18. Vấn đề **kẻ ăn ko** chỉ xuất hiện đối với HHCC thuần túy
- + Sai vì **kẻ ăn không** chỉ xuất hiện : - HHCC thuần túy
 - HHCC không loại trừ
- 19. Mức sản lượng tối ưu thị trường lớn hơn mức sản lượng tối ưu xã hội trong ngoại ứng tiêu cực và nhỏ hơn trong ngoại ứng tích cực
- + Đúng vì ($QI > Q_0$) : Ngoại ứng tiêu cực; ($QI < Q_0$): Ngoại ứng tích cực
- 20. Thông tin ko đối xứng được coi là một dạng thất bại thị trường vì thông tin có các tính chất giống như một hàng hoá công cộng
- + Sai vì thất bại về thông tin không đối xứng hay tình trạng xuất hiện trên thị trường một bên nào đó tham gia vào giao dịch thị trường có được đầy đủ hơn bên kia về các đặc tính của sản phẩm.
- 21. Giáo viên cho điểm cao đối với bài làm tốt và cho điểm xấu đối với bài làm kém là cách đối xử theo nguyên tắc công bằng ngang
- + Đúng vì công bằng dọc
- 22. Chương trình trợ cấp cho các đối tượng thuộc diện nghèo đói ở các vùng sâu vùng xa là nhằm thực hiện nguyên tắc công bằng dọc
- + Đúng vì giảm khoảng cách cá nhân trong XH
- 23. Do đặt trọng số người giàu và người nghèo như nhau nên thuyết vị lợi ko chấp nhận phân phối lại từ người giàu sang người nghèo vì điều đó ko làm thay đổi tổng thu nhập
- + Sai vì theo thuyết vị lợi Tổng phúc lợi XH
- 24. Đường Lorenz có thể nằm bên trên, trùng hoặc bên dưới đường phân giác
- + Sai vì nằm dưới hoặc bằng đường phân giác
- 25. Nếu hệ số GINI của khu vực thành thị là 0.35, khu vực nông thôn là 0.32 thì của cả nước (Gồm cả thành thị và nông thôn) sẽ là 0.67
- + Sai vì hệ số Gini không phân tách các thành phần tổng hợp nhỏ hơn

26. Chỉ số Theil L cho phép phân tích tình trạng bất bình đẳng chung theo các yếu tố cấu thành nên sự bất bình đẳng đó
- + *Đúng vì khắc phục hệ số Gini*
27. Từ năm 2000, ngưỡng nghèo của Việt Nam đã được điều chỉnh lên ngang bằng ngưỡng nghèo quốc tế do NHTG xác định
- + *Sai <tr 184 SGK> vì không nói ngang bằng ngưỡng nghèo thế giới*
28. Nếu 2 nước có ngưỡng nghèo như nhau và tỉ lệ đói nghèo bằng nhau thì khoảng cách nghèo cũng sẽ bằng nhau
- + *Sai vì mỗi thước đo, đo các thành phần khác nhau*
29. Phân phối theo nhập theo thuyết Rawls là cách phân tích tối ưu nhất vì nó luôn đưa đến kết cục cuối cùng là tình trạng bình đẳng hoàn toàn về phúc lợi dân cư
- + *Sai vì phân phối cho người giàu > người nghèo --> không bình đẳng*
30. Hiểu theo nghĩa đầy đủ nhất thì đói nghèo là tình trạng cá nhân không có đủ thu nhập để đảm bảo mức sống tối thiểu.
- + *Sai*
31. Kết cục của LCCC theo nguyên tắc nhất trí tuyệt đối luôn luôn tạo ra một hoàn thiện Pareto
- + *Sai vì một hoàn thiện Pareto phải được thông qua*
32. Nếu một cử tri có lựa chọn đa đỉnh thì LCCC theo nguyên tắc biểu quyết theo đa số tương đối sẽ xuất hiện hiện tượng biểu quyết quay vòng
- + *Sai vì một cử tri có lựa chọn đa đỉnh chưa chắc xuất hiện hiện tượng biểu quyết quay vòng. Nếu tất cả các cá nhân lựa chọn đơn đỉnh sẽ xuất hiện hiện tượng biểu quyết quay vòng.*
33. Cân bằng Lindahl là một cặp giá mà tại đó các cá nhân nhất trí trả một giá thuế như nhau cho một lượng HHCC như nhau
- + *Sai vì thường là khác nhau*
34. Nếu tất cả các cá nhân đều tuân theo quy luật độ thỏa dụng biên giảm dần thì sẽ không xuất hiện lựa chọn đa đỉnh
- + *Đúng vì lựa chọn đa đỉnh thì lợi ích ròng có hình Parabol, lựa chọn đơn đỉnh tuân theo quy luật lợi ích biên giảm dần*
35. Nếu tất cả các cá nhân đều có lựa chọn đơn đỉnh thì kết quả của LCCC sẽ phản ánh đúng ý muốn của cử tri trung gian
- + *Sai vì theo định lý (theo đa số)*
36. Đỉnh trong lựa chọn của cá nhân là điểm cao nhất trong biểu đồ lựa chọn của cá nhân đó
- + *Sai vì theo định nghĩa đỉnh*
37. Do bị giới hạn bởi nhiệm kỳ bầu cử, người đại diện thường có xu hướng lựa chọn những chính sách mang về lợi ích ngắn hạn

38. Trong chính phủ đại diện, nhóm có lợi ích tập trung luôn thắng thế so với những nhóm có lợi ích phân tán trong quyết định công cộng
39. Hành vi tìm kiếm đặc lợi ko phải lúc nào cũng mang lại đặc lợi cho những người có hành vi đó
40. Vấn đề “thủ trưởng – nhân viên” là một hệ quả của thất bại về thông tin ko đối xứng trong quản lý
41. Quy định về giá trần ko phải lúc nào cũng bảo vệ được lợi ích của người tiêu dùng như ý đồ chính sách đặt ra
- + *Đúng vì nó ko chắc chắn làm tăng thặng dư tiêu dùng*
42. Kết hợp giữa chính sách đặt giá sàn và hạn chế định lượng sẽ khắc phục được tất cả tổn thất PLXH
- + *Sai vì cả 2 giải pháp đều gây ra tổn thất*
43. Giấy phép hành nghề và chứng chỉ nghề nghiệp giống nhau ở chỗ cá nhân nào có một trong 2 loại giấy tờ trên mới được phép tham gia công việc trong ngành nghề có liên quan
- + *Sai vì một số ngành nghề đặc biệt phải có giấy phép hành nghề*
44. Đấu thầu là một giải pháp mô phỏng thị trường
- + *Đúng vì có 2 giải pháp*
45. Nói lòng điều tiết trong một ngành là việc phải bãi bỏ hoặc nói lòng đồng thời tất cả các quy định điều tiết trong ngành đó
- + *Sai vì phải nói lòng dần dần*
46. Muốn biết giữa người tiêu dùng và người sản xuất ai là người thực sự chịu thuế, cần phải biết thuế đó đánh vào bên cung hay bên cầu
- + *Sai vì biết độ co giãn của đường cung và đường cầu*
47. Đường cung co giãn nhiều, đường cầu co giãn ít thì người tiêu dùng sẽ được nhận phần lớn lợi ích của trợ cấp bên cầu
- + *Đúng vì theo nguyên lý: Đường cung ít co giãn hơn, người tiêu dùng nhận được ít trợ cấp hơn*
48. Nếu mọi yếu tố khác như nhau thì đường cầu càng co giãn, người sản xuất càng nhận được nhiều lợi ích từ trợ cấp bên cung
- + *Đúng vì đường cầu càng co giãn sẽ dẫn tới đường cung ít co giãn, người tiêu dùng nhận được nhiều trợ cấp hơn*
49. Việc trao cho DNTN sản xuất các loại hàng hoá và dịch vụ, còn chính phủ chỉ đóng vai trò là người tài trợ sẽ hiệu quả hơn việc chính phủ để cho các DNTN trực tiếp đứng ra sản xuất
- + *Đúng vì DNTN hoạt động vì mục tiêu lợi nhuận (tăng lợi nhuận, giảm chi phí – DNTN tích cực đổi mới công nghệ)*
50. Việc người gửi tiền có xu hướng thích gửi tiền vào những ngân hàng đã tham gia Quỹ Bảo hiểm tín dụng ngân hàng hơn mà ko cần biết hoạt động của những ngân hàng này ra sao là biểu hiện của hành vi lợi dụng bảo lãnh, cố ý làm liều
- + *Đúng vì có hiện tượng các cá nhân bất cẩn hơn khi tham gia bảo hiểm*

TỔNG HỢP BÀI KIỂM TRA GIỮA KỲ

Câu hỏi đúng sai, giải thích

1. Chính phủ cần phải can thiệp vào mọi lĩnh vực của nền kinh tế để khắc phục những thất bại thị trường
+ *Sai vì chính phủ can thiệp vào thị trường*
2. “Để khắc phục ngoại ứng tiêu cực thì biện pháp sử dụng phí xả thải tốt hơn biện pháp đánh thuế” là nhận định thực chứng
+ *Sai vì tùy thuộc vào thực tế chủ quan*
3. Việc cung cấp công cộng hàng hoá cá nhân là do ý muốn của chính phủ
+ *Sai vì chi phí cung cấp tự nhiên lớn hơn chi phí cung cấp công cộng*
4. Chỉ có thể cung cấp công cộng đối với hàng hoá công cộng
+ *Sai vì có 2 hình thức cung cấp tự nhiên và cung cấp công cộng – Khoản, miễn phí (hàng hoá công cộng có thể loại trừ)*
5. Vì ngoại ứng tiêu cực gây hại cho xã hội, do đó chính phủ chỉ nên sử dụng các biện pháp đánh thuế để trừng phạt
+ *Sai vì trợ cấp có thể khắc phục tổn thất*
6. Quốc gia A có hệ số GINI 1,2 thì sự bất bình đẳng trong phân phối thu nhập cao hơn quốc gia B có hệ số GINI 0,8
+ *Sai vì hệ số Gini nằm trong khoảng (0;1)*
7. Hoàn thiện Pareto có tính chất bắc cầu nên nếu là cách phân bổ thứ 3 là hoàn thiện Pareto so với cách phân bổ thứ 2 thì nó cũng sẽ hoàn thiện Pareto so với cách thứ 1.
+ *Sai vì ko biết cách 2 có hoàn thiện so với cách 1 hay ko*
8. “ Sự khủng hoảng của thị trường tài chính Mỹ gây tác động xấu tới thị trường tài chính toàn cầu” là nhận định thực chứng
+ *Đúng*
9. Ngoại ứng tích cực luôn có lợi cho xã hội hơn ngoại ứng tiêu cực
+ *Sai vì tích cực và tiêu cực đều có hại*
10. Do hàng hoá công cộng ko có tính cạnh tranh nên việc cung cấp tư nhân đối với hàng hoá công cộng sẽ dẫn đến thất bại
+ *Sai vì hàng hoá công cộng ko có tính loại trừ*
11. Việc chính phủ quyết định mức giá trần bằng chi phí biên chắc chắn sẽ làm hãng độc quyền tự nhiên bị lỗ
+ *Đúng vì DN chỉ có thể bán bằng chi phí biên (chi phí biên < chi phí trung bình)*
12. Nếu phân phối lại theo lý thuyết cực đại thấp nhất thì khoảng cách giàu nghèo luôn được rút ngắn.
+ *Sai vì theo thuyết vị lợi có thể chấp nhận cách phân phối làm cho người giàu thì giàu lên còn người nghèo thì nghèo đi*

Bài tập

Q	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
MPC	8	12	16	20	24	28	32	36	40	44
MEC	2	4	6	8	10	12	14	16	18	20
MB	58	52	46	40	34	28	22	16	10	4

1. Xác định mức sản lượng tối ưu của thị trường và xã hội. $Q_0, Q^* = ?$
2. Tổn thất phúc lợi xã hội là bao nhiêu?
3. Mức thuế hiệu quả là bao nhiêu? Số tiền thuế mà chính phủ thu về là bao nhiêu?

Đáp án:

1. Mức sản lượng tối ưu của thị trường: Q_0

$$MPC = MB = 28$$

$$Q_0 = 6$$

Mức sản lượng tối ưu của xã hội: Q^*

$$MSC = MB \quad (MSC = MPC + MEC)$$

$$Q^* = 5$$

2. Mức tổn thất PLXH $= \frac{1}{2} (Q_0 - Q^*) \times MEC(Q_0) = \frac{1}{2}(6-5) \times 12 = 6$

3. Mức thuế hiệu quả: $t^* = MEC(Q^*) = 10$

$$\text{Tổng số thuế chính phủ thu được} = t^* \cdot Q^* = 10 \cdot 6 = 60$$

Bài tập đề 1

1. Mức sản lượng tối ưu của thị trường : $MPB = MC$

$$\text{Mức sản lượng tối ưu của xã hội:} \quad MSB = MC$$

2. Mức tổn thất PLXH $= \frac{1}{2} (Q^* - Q_0) \times MEB(Q_0)$

$$MEB = MSB - MPB$$

3. Mức thuế hiệu quả: $s^* = MEB(Q^*)$

$$\text{Tổng số tiền} = s^* \cdot Q^*$$